

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 264 /2022/HSST

Ngày: 20-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hưng và bà Châu Thị Kim Thuận.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Lệ Thủy – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 244/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260 /2022/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 58 /2022/HSST - QĐHPT ngày 13/9/2022, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lê Thị L;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1970; Tại: Tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 07/10.

Con ông: Lê Hữu Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H (đã chết), Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22/3/2022 cho đến nay. Có mặt

**2. Họ và tên: Lê Anh T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/10/1983; Tại: Tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Buôn Kao, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Lê Văn C, sinh năm: 1963; Con bà: Huỳnh Thị L, sinh năm: 1964; Bị cáo có vợ là: Đinh Thị H, sinh năm: 1988, nghề nghiệp:

Buôn bán và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2012, con nhỏ nhất sinh năm: 2021, đều trú tại: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

**Nhân thân:** Ngày 31/10/2001 bị Tòa án Buôn Ma Thuột xử 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/7/2022 cho đến nay. Có mặt

**3. Họ và tên: Nguyễn Thị H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 02/02/1966; Tại: Tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Buôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Nguyễn Đình Ch (đã chết); Con bà: Hoàng Thị D (đã chết).

Bị cáo có chồng là: Võ Lam S, sinh năm: 1961 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 1984, con nhỏ nhất sinh năm: 2000, đều trú tại: Buôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22/3/2022 cho đến nay. Có mặt

**4. Họ và tên: Phạm Đình Th;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 27/6/1985; Tại: Tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Buôn T, xã Ea H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phạm Ái Q, sinh năm: 1959, Con bà: Trương Thị T (đã chết).

Bị cáo có vợ là: Lê Thị M, sinh năm: 1985, và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2012, con nhỏ nhất sinh năm: 2019, đều trú tại: Hẻm 112 Y W, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

**Nhân thân:**

- Năm 2005 bị Tòa án huyện Krông Ana xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.
- Năm 2008 bị Tòa án huyện Krông Ana xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

**5. Họ và tên: Hoàng Văn B;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/6/1976; Tại: Tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Hoàng Ngọc L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị

L, sinh năm: 1953; Bị cáo có vợ là: Dương Thị Y, sinh năm: 1981 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 1999, con nhỏ nhất sinh năm: 2008, đều trú tại: Buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt

**6. Họ và tên: Lê Xuân A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/6/1954; Tại: Thành phố Hà Nội.**

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12.

Con ông: Lê Ch (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Bị cáo có vợ là: Lê Thị C (đã chết); vợ kế là: Đỗ Thị N, sinh năm: 1965, nghề nghiệp: Buôn bán, trú tại: Buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 1978, con nhỏ nhất sinh năm: 1983.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án về tội Đánh bạc và Gá bạc.

Ngày 17/6/2010, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên phạt số tiền 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Ngày 04/11/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Gá bạc, 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt là 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù, tại Trại giam Đ - Bộ Công an, từ ngày 30/6/2022 cho đến nay. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Triệu L, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

2. Phạm Tr V, sinh năm: 1996; địa chỉ: Khối 7, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn 4, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

4. Ông Võ Lam S, sinh năm: 1961; địa chỉ: Buôn H' Đ, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

5. Bà Võ Ngọc Hải M, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

6. Bà Lê Thị H, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 10, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

7. Bà Trần Thị T, sinh năm: 1991; địa chỉ: TDP8, Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk( Vắng mặt)

8. Bà Nguyễn Thị Như Q, sinh năm: 1986; địa chỉ: TDP6, phường T, Thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

9. Ông Huỳnh Tấn C, sinh năm: 1985; địa chỉ: Lô C57 N, p. T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 15/3/2022, Nguyễn Thị H, Hoàng Văn B, Phạm Đình Th, Lê Thị L, Lê Anh T, Lê Xuân A, Phạm Tr V, Phạm Triệu L, Nguyễn Xuân Tr và một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi lô đề, cụ thể như sau:

**1. Nguyễn Thị H** nhận ghi phôi đề trực tiếp trên tờ giấy từ Phạm Tr V:

+ Tại đài Đắk Lắk, nội dung: “11x50”, thành tiền là 675.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, V không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 675.000 đồng.

+ Tại đài miền Bắc, nội dung: “11x50, 99x100”, thành tiền là 3.300.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, V không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 3.300.000 đồng.

- Nhận ghi phôi đề trực tiếp trên tờ giấy từ Phạm Triệu L:

+ Tại đài Đắk Lắk, nội dung: “00 x74”, thành tiền là 999.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, L không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 999.000 đồng.

+ Tại đài miền Bắc, nội dung: “33x95”, thành tiền là 2.090.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, L không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 2.090.000 đồng.

- Nhận ghi phôi đề trực tiếp trên tờ giấy từ một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch):

+ Tại đài Đắk Lắk, nội dung: “83ĐC20, 68ĐC90, 78ĐC100, 683KĐB20, 0545KĐB20, 478KĐB100; 52x4, 61x4, 46x3, 11-62-X, X-52-12; 01x5, 21x5, 72x5, 68x5; 44x10, 444x5, 72x10, 272x5, 7-272-8, 7-444-8; 329x10, 69-329-69; 22x5, 222x1, 66x5, 19.22x1, 71.99x1, 66.39x1, 19x5, 119x1; 88.93x1, 56.36x1, 26.59x1 68x2, 181x1; 10x4, 03x2, 8-01-X”, thành tiền là 2.363.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, những người này trúng các số “46x3, 01x5, 21x5, 72x5, 72x10, 10x4”, thành số tiền 2.240.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược: 4.603.000 đồng.

+ Tại đài miền Bắc, nội dung: “27.87x2, 17.65x2, 22.66x2, 33x95, 11x50, 99x100”, thành tiền là 5.654.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 5.654.000 đồng.

- Nguyễn Thị H sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1172, màu đen, số Imei: 356878075266303, gắn sim số 0905246732, nhận tin nhắn phôi ghi số đề, cụ thể:

+ Nhận tin nhắn phôi ghi số đề từ Hoàng Văn B, tại đài Đắk Lắk, nội dung: “88.42.57 x 10, 50. 96. 34b 10davong5. 473dau 120.dui 120”, thành tiền là

1.455.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, B không trúng. Tổng số tiền đặt cược: 1.455.000 đồng.

+ Nhận tin nhắn phơi ghi số đề từ Phạm Đình Th, tại đài Đắc Lắc, nội dung: “18+19+57+49+79+10+66 nhân 10 lo 07 +779+819+918+749+85+95 nhân 5 de 43 đầu 30 đuôi 30 de 00 + 100 đặc biệt 50, Lo 39 nhân 50 lo 539 nhân 30”, thành tiền là 2.657.500 đồng; so sánh kết quả xổ số, Th thắng cược các con số 19, 79 mỗi con số 02 lô, các con số 95, 10 mỗi con số 01 lô, con số 819 01 lô, thành số tiền 6.350.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược: 9.007.500 đồng.

Như vậy, vào ngày 15/3/2022, số tiền Nguyễn Thị H nhận từ các con bạc tại đài Đắc Lắc là 16.739.500 đồng, tại đài miền Bắc là 11.044.000 đồng.

**2. Hoàng Văn B** sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1174, màu đen, gắn các sim số 0914933248, 0976769964, chuyển tin nhắn phơi ghi số đề, cụ thể:

+ Chuyển tin nhắn phơi ghi số đề cho Nguyễn Thị H, tại đài Đắc Lắc, với số tiền đặt cược: 1.455.000 đồng.

+ Chuyển tin nhắn phơi ghi số đề cho Lê Thị L, tại đài Đắc Lắc, nội dung: “73x100, 473x10, 19x40”, thành tiền là 1.950.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, B thắng cược con số 19 02 lô, thành số tiền 5.600.000 đồng; tổng số tiền đặt cược: 7.550.000 đồng. Tại đài miền Bắc, nội dung: “63 x 150. 663 x 20...11.84da5 84.57da 5. 57. 11 Da 5”, thành tiền là 4.400.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, B không trúng; tổng số tiền đặt cược: 4.400.000 đồng.

Ngoài ra, Hoàng Văn B còn nhắn tin ghi số đề đài miền Bắc với số tiền 928.000 đồng nhưng Nguyễn Thị H chưa đồng ý nhận ghi các con số này.

Như vậy, vào ngày 15/3/2022, số tiền Hoàng Văn B chuyển cho các con bạc tại đài Đắc Lắc là 9.005.000 đồng, tại đài miền Bắc là 4.400.000 đồng.

**3. Phạm Đình Th** sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 356726084809110, gắn sim số 0345376007, gửi tin nhắn ghi số đề với Nguyễn Thị H, tại đài Đắc Lắc, với số tiền đặt cược: 9.007.500 đồng.

Ngoài ra, Phạm Đình Th còn nhắn tin ghi số đề đài miền Bắc với số tiền 1.068.000 đồng nhưng Nguyễn Thị H chưa đồng ý nhận ghi các con số này.

**4. Lê Thị L** sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu đen, số Imei: 351162963126167, gắn sim số 0398957140, nhận tin nhắn phơi ghi số đề từ Hoàng Văn B, sau đó, chuyển các số đề đã nhận và tự nghĩ các số đề để trực tiếp thắng thua với Lê Anh T, cụ thể:

+ Nhận tin nhắn phơi ghi số đề từ Hoàng Văn B, tại đài Đắc Lắc, với số tiền đặt cược: 7.550.000 đồng và tại đài miền Bắc, với số tiền đặt cược: 4.400.000 đồng.

+ Chuyển tin nhắn phơi ghi số đề cho Lê Anh T, tại đài Đắc Lắc, nội dung: “52x5, 39x5, 08x5, 79x10 đài chính 09x5, 15x5, 11x5, 35x5, 44x5, 30 x5 2 dai; 59. 95đ5b10.47x10; 12,21 da5,, 12,21 x10; 73 x100. 473x10, 19x40; 74.94 D5B5.

79x10. 379x10. 495x5”, thành tiền là 4.096.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, L thắng cược con số 79 - 20 điểm - 02 lô, số 19 - 40 điểm - 02 lô, con số 21 - 10 điểm, bao lô ba chân con số 379 - 10 điểm, thành số tiền 14.100.000 đồng; tổng số tiền đặt cược: 18.196.000 đồng. Tại đài Quảng Nam, nội dung: “09x5, 15x5, 11x5, 35x5, 44x5, 30 x5 2 dai”, thành tiền là 384.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, L không trúng; tổng số tiền đặt cược: 384.000 đồng. Tại đài miền Bắc, nội dung: “35,12,21 da2,, 12,21da5; 63x150.663x20...11. 84da 5. 84.57 da 5. 57. 11da5; 55 95 đ2 97 17 đ2 32 52 đ2 30 70 đ2 43x552x5; 55.75.95d5 b5.06.66đ2b5; 09.79.97. đ2b5”, thành tiền là 6.293.500 đồng; so sánh kết quả xổ số, L thắng cược cặp số 32-52 đá 2, các con số 43, 52-05 điểm, thành tiền 1.700.000 đồng; tổng số tiền đặt cược: 7.993.500 đồng.

Như vậy, vào ngày 15/3/2022, số tiền Lê Thị L nhận từ các con bạc tại đài Đắk Lắk là 7.550.000 đồng, tại đài miền Bắc là 4.400.000 đồng; số tiền Lê Thị L chuyển cho các con bạc tại đài Đắk Lắk là 18.196.000 đồng, tại đài Quảng Nam là 384.000 đồng, tại đài miền Bắc là 7.993.500 đồng.

**5. Lê Anh T** sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đen, không rõ dung lượng, gắn sim số 0941597677, nhận tin nhắn của các con bạc, cụ thể:

- Nhận tin nhắn phôi ghi số đề từ Lê Thị L, tại đài Đắk Lắk, với số tiền đặt cược: 18.196.000 đồng; tại đài Quảng Nam, với số tiền đặt cược: 384.000 đồng và tại đài miền Bắc, với số tiền đặt cược: 7.993.500 đồng.

- Nhận tin nhắn phôi ghi số đề từ Lê Xuân H, tại đài Đắk Lắk, nội dung: “34.43.12 đá 3 chéo 6”, thành tiền là 351.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, H không trúng; tổng số tiền đặt cược: 351.000 đồng.

- Nhận tin nhắn phôi ghi số đề từ **Nguyễn Xuân Tr** (sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 356555081052667, gắn sim số 0942284147), tại đài Đắk Lắk, nội dung: “00x200đ 00 đầu chót 500k 100x50đ”, thành tiền là 4.150.000 đồng; so sánh kết quả xổ số, Tr không trúng; tổng số tiền đặt cược: 4.150.000 đồng.

Như vậy, vào ngày 15/3/2022, số tiền Lê Anh T nhận từ các con bạc tại đài Đắk Lắk là 22.697.000 đồng, tại đài Quảng Nam là 384.000 đồng và tại đài miền Bắc là 7.993.500 đồng.

**6. Lê Xuân A** sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, gắn sim số 0921.546.227, gửi tin nhắn ghi số đề với Lê Anh T, tại đài Đắk Lắk, với số tiền đặt cược: 351.000 đồng (*Bút lục: 98-99, 113, 114, 199-200, 213-228, 242-243, 255, 277-278, 304, 311-312, 327-328, 345-346, 367, 371, 384-385, 411, 419-420*).

**Hình thức đánh số đề và cách xác định thắng thua trong vụ này cụ thể như sau:**

Đối với xổ số kiến thiết đài miền Bắc (có 27 lô), mỗi ngày có 01 tỉnh thành mở thưởng kết quả xổ số, mở thưởng vào lúc 18h15 phút và kết thúc lúc 18h30 phút. Đối với xổ số kiến thiết đài miền Tr (có 18 lô), mở thưởng vào lúc 17h15 phút và kết thúc vào lúc 17h30 phút, lấy kết quả xổ số kiến thiết của một tỉnh thành từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần để đối chiếu kết quả xác định thắng thua lần lượt như sau: Phú Yên, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Bình Định, Gia Lai, Đà Nẵng, Kon Tum. Kết quả xổ số gồm 09 giải từ giải Tám đến giải Đặc biệt, người chơi đặt cược các con số có tối thiểu là 02 chữ số, tối đa là 03 chữ số trên các lô xổ số kiến thiết. Người ghi số đề và người mua số đề quy ước trước với nhau về việc lấy các con số cuối (cược hai con số hàng chục, hàng đơn vị hoặc ba con số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị) của kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh thành trong nước để đối chiếu xác định thắng thua. Nếu người chơi đặt cược số có 02 chữ số với tất cả các lô (18 lô số đối với xổ số kiến thiết đài miền Trung và 27 lô số đối với xổ số kiến thiết đài miền Bắc) gọi là bao lô hai số, tương tự đối với trường hợp bao lô ba số. Nếu người chơi cược đồng thời 02 lô có hai chữ số của tất cả các lô gọi là số đá, trong đó người chơi phải trả tiền gấp 02 lần với mua bao lô số có 02 chữ số, khi cả 02 lô đã cược đồng thời xuất hiện trong kết quả xổ số thì người chơi sẽ thắng cược. Nếu kết quả xổ số kiến thiết không có số đã cược thì người chơi bị thua số tiền đã bỏ ra để cá cược.

Tỷ lệ thắng thua đối với đài miền Trung và đài miền Bắc quy ước như sau: Nếu thắng cược thì 01 điểm bao lô hai chân tương ứng với 70.000 đồng, 01 điểm bao lô ba chân tương ứng với 500.000 đồng, trúng cặp số đá 01 điểm tương ứng với 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 259/CT-VKS ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị Hải, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B, Lê Xuân A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B, Lê Xuân A phạm tội “Đánh bạc”

-Áp dụng: khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị L, mức án từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh T, mức án từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H, mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn B, mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đình Th, mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân A, mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

*Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

**Về xử lý vật chứng:** Đối với số tiền 8.360.000 đồng là tiền bị cáo Nguyễn Thị Hải có được từ việc nhận ghi phôi đề cho các con bạc trong ngày 15/3/2022 nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 máy tính cầm tay màu hồng, không có nhãn hiệu; 01 tờ giấy than, kích thước (16 x 5,1)cm; 15 tờ giấy trắng đều có kích thước (14,6 x 5,2)cm; 01 chiếc bút bi, hiệu Bến Nghé, Model: BT-5, đều không còn giá trị sử dụng, là các công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền của Phạm Triệu L, không L quan đến hành vi đánh bạc vào ngày 15/3/2022 của L. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho Phạm Triệu L, là phù hợp.

Đối với tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1172, màu đen, số Imei: 356878075266303 của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu Đen, số Imei: 351162963126167, gắn sim số thuê bao 0398957140 của bị cáo Lê Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1174, màu đen, số Imei: 352428905787302, gắn sim số thuê bao 0976769964 của bị cáo Hoàng Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 356726084809110, gắn sim số thuê bao 0345376007 của bị cáo Phạm Đình Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, số Imei: 862758040651234, gắn sim số thuê bao 0921546227 của bị cáo Lê Xuân A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7, màu đen, số Imei: 356555081052667, gắn



sim số thuê bao 0942284147 của Nguyễn Xuân Tr, là phương tiện L lạc vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52S 5G, màu tím, số Imei 1: 350346450892321, số Imei 2: 350895260892327 của bị cáo Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo Nguyễn Thị H quản lý, sử dụng.

Đối với 01 đầu CPU máy tính hiệu VSP, màu đen đỏ; 01 màn hình máy tính hiệu SamSung, màu đen, model: S19B350B, S/N: MQDQHYCCB01393L và 01 cái bàn gỗ, màu vàng, kích thước (01 x 0,73 x 0,5)m, là các công cụ được bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, các tài sản trên của chị Võ Ngọc Hải M (sinh năm: 2000, trú tại: Buôn H, xã E, thành phố B, là con gái của bị cáo Nguyễn Thị Hải). Việc bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng các công cụ trên vào việc đánh bạc thì chị M không biết. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chị Võ Ngọc Hải M quản lý, sử dụng.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình xét xử, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quy định của pháp luật về trật tự công cộng nên vào ngày 15/3/2022, tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Hoàng Văn B, Phạm Đình Th, Lê Xuân A và một số đối tượng khác đã tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi lô đề, cụ thể như sau:

- Bị cáo **Lê Thị L** tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Hoàng Văn B số tiền 7.550.000 đồng, Lê Anh T số tiền 18.196.000 đồng, tại đài Quảng Nam với Lê

Anh T số tiền 384.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Lê Thị L tại đài miền Trung là 26.130.000 đồng; Tham gia đánh bạc tại đài miền Bắc với Hoàng Văn B số tiền 4.400.000 đồng, Lê Anh T số tiền 7.993.500 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Lê Thị L là 12.393.500 đồng.

- Bị cáo **Lê Anh T** tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Lê Thị L số tiền 18.196.000 đồng, với Lê Xuân A số tiền 351.000 đồng, với Nguyễn Xuân Tr số tiền 4.150.000 đồng, tại đài Quảng Nam với Lê Thị L số tiền 384.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Lê Anh T tại đài miền Tr là 23.081.000 đồng; Tham gia đánh bạc tại đài miền Bắc với Lê Thị L số tiền 7.993.500 đồng.

- Bị cáo **Nguyễn Thị H** tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Phạm Đình Th số tiền 9.007.500 đồng, Hoàng Văn B số tiền 1.455.000 đồng, Phạm Triệu L số tiền 999.000 đồng, Phạm Tr V số tiền 675.000 đồng và một số người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 4.603.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị H là 16.739.500 đồng; Tham gia đánh bạc tại đài miền Bắc với Phạm Triệu L số tiền 2.090.000 đồng, Phạm Tr V số tiền 3.300.000 đồng và một số người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 5.654.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị H là 11.044.000 đồng.

- Bị cáo **Phạm Đình Th** tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Nguyễn Thị H số tiền là 9.007.500 đồng.

- Bị cáo **Hoàng Văn B** tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Lê Thị L số tiền 7.550.000 đồng, Nguyễn Thị H số tiền 1.455.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc với bị cáo Hoàng Văn B là 9.005.000 đồng.

- Bị cáo **Lê Xuân Hải** là người đã bị kết án về tội Đánh bạc và tội Gá bạc, chưa được xóa án tích, tham gia đánh bạc tại đài Đắc Lắc với Lê Anh T số tiền là 351.000 đồng.

Do đó các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B, Lê Xuân A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

***Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng mọi hành vi đánh bạc

trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật và tư lợi bất chính các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, Do đó đối với các bị cáo phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất, vai trò, mức độ tham gia và nhân thân, lai lịch của từng bị cáo là khác nhau, nên mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo khác nhau để đảm bảo tính công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Lê Thị L đánh bạc với số tiền nhiều nhất là 38.523.500đ; và bị cáo Lê Anh T sử dụng số tiền 31.074.500đ để đánh bạc chỉ ít hơn bị cáo L nhưng bị cáo T là người có nhân thân xấu nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L bằng bị cáo T và phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng số tiền 27.783.500đ để đánh bạc ít hơn bị cáo L và bị cáo T nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H thấp hơn bị cáo L, bị cáo T là phù hợp.

Bị cáo Hoàng Văn B sử dụng số tiền 9.005.000 đồng để đánh bạc và bị cáo Phạm Đình Th sử dụng số tiền 9.007.500đ để đánh bạc nhưng bị cáo Th là người có nhân thân xấu nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Th nghiêm khắc hơn bị cáo B và nhẹ hơn bị cáo L, T, H là phù hợp.

Bị cáo Lê Xuân A sử dụng số tiền 351.000đ để đánh bạc nhưng bị cáo là người có 02 tiền án về tội này cụ thể: Ngày 17/6/2010, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên phạt số tiền 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc; Ngày 04/11/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Gá bạc, 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt là 01 năm 06 tháng tù nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H nhẹ hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp;

Ngoài ra bị cáo Lê Thị L có cha là ông Lê Hữu Q có công với Cách mạng, bị cáo Nguyễn Thị H có bố và mẹ đẻ là người có công với cách mạng, bị cáo Lê Anh T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Lê Xuân A có cha là ông Lê Ch được tặng thưởng huy hiệu 70 năm tuổi Đảng nên bị cáo L, bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo

Anh T và bị cáo Lê Xuân A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp.

Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha đẻ là ông Hoàng Ngọc L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Hoàng Văn B, Phạm Đình Th phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho gia đình và UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Ngoài ra các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 8.360.000 đồng là tiền bị cáo Nguyễn Thị H có được từ việc nhận ghi phôi đề cho các con bạc trong ngày 15/3/2022 nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 máy tính cầm tay màu hồng, không có nhãn hiệu; 01 tờ giấy than, kích thước (16 x 5,1)cm; 15 tờ giấy trắng đều có kích thước (14,6 x 5,2)cm; 01 chiếc bút bi, hiệu Bến Nghé, Model: BT-5, đều không còn giá trị sử dụng, là các công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1172, màu đen, số Imei: 356878075266303 của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu Đen, số Imei: 351162963126167, gắn sim số thuê bao 0398957140 của bị cáo Lê Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1174, màu đen, số Imei: 352428905787302, gắn sim số thuê bao 0976769964 của bị cáo Hoàng Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 356726084809110, gắn sim số thuê bao 0345376007 của bị cáo Phạm Đình Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, số Imei: 862758040651234, gắn sim số thuê bao 0921546227 của bị cáo Lê Xuân A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 356555081052667, gắn sim số thuê bao 0942284147 của Nguyễn Xuân Tr, là phương tiện L lạm vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52S 5G, màu tím, số Imei 1: 350346450892321, số Imei 2: 350895260892327 của bị cáo Nguyễn Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho bị can Nguyễn Thị H quản lý, sử dụng là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền của Phạm Triệu L, không L quan đến hành vi đánh bạc vào ngày 15/3/2022 của L. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho Phạm Triệu L, là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 đầu CPU máy tính hiệu VSP, màu đen đỏ; 01 màn hình máy tính hiệu SamSung, màu đen, model: S19B350B, S/N: MQDQHYCCB01393L và 01 cái bàn gỗ, màu vàng, kích thước (01 x 0,73 x 0,5)m, là các công cụ được bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, các tài sản trên của chị Võ Ngọc Hải M (sinh năm: 2000, trú tại: Buôn H, xã E, thành phố B, là con gái của bị cáo Nguyễn Thị H). Việc bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng các công cụ trên vào việc đánh bạc thì chị M không biết. Ngày 23/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chị Võ Ngọc Hải M quản lý, sử dụng là phù hợp cần chấp nhận.

Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 16.373.500 đồng của bị cáo Lê Thị L, 15.800.000 đồng của bị cáo Lê Anh T, 15.311.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị H, 7.805.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn B, 2.657.500 đồng của bị cáo Phạm Đình Th, 351.000 đồng của bị cáo Lê Xuân A là phù hợp.

Đối với khu vực phía trước phòng khách nhà bị cáo Nguyễn Thị H tại địa chỉ 152 Buôn H'Dok, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo Nguyễn Thị H ngồi nhận và ghi số đề để đánh bạc: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị H và ông Võ Lam S (chồng bị cáo H). Việc bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng làm địa điểm thực hiện hành vi phạm tội ông S không biết nên không đề cập xử lý đối với ông S. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: Phần diện tích (1.2 x 0.8)m của khu vực phía trước phòng khách tại địa chỉ số 152 Buôn H, xã E, thành phố B (nơi diễn ra hoạt động đánh bạc) có đặc điểm căn nhà cấp 4, xây dựng năm 2004, chiều cao từ sàn đến trần nhà là 3,8 m, có kết cấu như sau: Móng xây đá hộc, tường xây gạch, sơn tường không bả ma tít, nền lát xi măng, có lát gạch Ceramic 400 x 400, cửa đi sắt kính, trần tôn lạnh, mái lợp tôn thiếc, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 1.552.000 đồng. Nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị Hải ½ trị giá căn phòng, tương ứng với số tiền 776.000 đồng là phù hợp.

[5] Các vấn đề khác: Đối với hành vi tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi lô đề dưới 5.000.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn B tại đài miền Bắc, của đối tượng Nguyễn Xuân Tr tại đài Đắk Lắk, của đối tượng Phạm Triệu L tại đài miền Bắc và đài Đắk Lắk vào ngày 15/3/2022: Quá trình điều tra xác định, bị cáo Hoàng Văn B và các đối tượng Nguyễn Xuân Tr, Phạm Triệu L chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Do đó, Công an thành

phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua lô, đề, bằng hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 350.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn B và đối tượng Nguyễn Xuân Tr và mức phạt: 500.000 đồng đối với đối tượng Phạm Triệu L, là phù hợp.

Đối với hành vi của Phạm Tr V đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị H vào ngày 15/3/2022, tại đài Đắc Lắc số tiền 675.000 đồng, tại đài miền Bắc số tiền 3.300.000 đồng. Quá trình điều tra, V khai tên tuổi, lai lịch là Phạm Tr V, sinh năm: 1996, trú tại: Tổ dân phố 7, phường K, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc. Tuy nhiên, quá trình xác minh thì không có người nào có lai lịch như trên. Hiện V đi đâu, làm gì không rõ, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với V nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp .

Việc bị cáo Hoàng Văn B gửi các phôi đề đánh bạc đài miền Bắc với bị cáo Nguyễn Thị H với tổng số tiền phôi đánh bạc là 928.000 đồng và bị cáo Phạm Đình Th gửi các phôi đề đánh bạc đài miền Bắc với bị cáo Nguyễn Thị H với tổng số tiền phôi đánh bạc là 1.068.000 đồng nhưng bị cáo Nguyễn Thị H chưa đồng ý nhận các phôi đề trên nên hành vi đánh bạc giữa bị cáo Hoàng Văn B, Phạm Đình Th với bị cáo Nguyễn Thị H chưa hoàn thành. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề trước ngày 15/3/2022 của các bị cáo Nguyễn Thị H, Lê Anh T, Lê Thị L, Hoàng Văn B, Phạm Đình Th, Lê Xuân A: Quá trình điều tra chưa xác định được cụ thể thời gian đánh bạc, số tiền dùng đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp .

Đối với một số đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi lô đề với bị cáo Nguyễn Thị H vào ngày 15/3/2022; đối tượng Hùng, Tr Cóc tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi lô đề với bị cáo Lê Anh T vào trước và trong ngày 15/3/2022: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với những người đứng tên đăng ký chủ sở hữu các số thuê bao điện thoại di động có L quan đến vụ án, gồm: Lê Thị H (sinh năm: 1994, trú tại: Thôn 10, xã E, huyện M, tỉnh Đắc Lắc); Mai Xuân Q (sinh năm 1987, trú tại: 246 P, phường Kh, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc), Trần Thị T (sinh năm 1991, trú tại: Tổ dân phố 8, phường K, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc) và Nguyễn Thị Như Q (sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Đắc Lắc): Quá trình điều tra xác định những người trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với chị Võ Ngọc Hải M, con gái bị cáo Nguyễn Thị H: Quá trình điều tra xác định, chị Võ Ngọc Hải M không biết việc bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng 01 đầu

CPU máy tính hiệu VSP; 01 màn hình máy tính hiệu Samsung và 01 cái bàn gỗ để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với chị Võ Ngọc Hải M là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, không rõ dung lượng, gắn sim số thuê bao 941597677 của bị cáo Lê Anh T và sim số thuê bao 0914933248 của bị cáo Hoàng Văn B: Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Anh T, Hoàng Văn B khai nhận các bị cáo đã vứt bỏ chiếc điện thoại di động và sim trên (không nhớ địa điểm đã vứt bỏ) nên Cơ quan điều tra chưa tạm giữ được, do đó, Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B, Lê Xuân A phạm tội “Đánh bạc”

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị L: 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/03/2022 đến ngày 22/3/2022, một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Lê Thị L còn phải chấp hành 29 (hai mươi chín) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Anh T: 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/03/2022 đến ngày 22/3/2022, một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Thị H còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B: 15 (mười lăm tháng) cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/03/2022 đến ngày 22/3/2022, một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hoàng Văn B còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình Th: 18 (mười tám tháng) cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/03/2022 đến ngày 22/3/2022, một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hoàng Văn B còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân A: 07 (bảy) tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “đánh bạc và gá bạc”, tại Bản án số: 265/HS-PT ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án là ngày 30/5/2022.

Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B.

Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân phường EaTam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; giao các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thị Hải, Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và giao bị cáo Phạm Đình Th cho UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục các bị cáo, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[3]**Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.360.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị H.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính cầm tay màu hồng, không có nhãn hiệu; 01 tờ giấy than, kích thước (14,6 x 5,2)cm; 15 tờ giấy trắng đều có kích thước (14,6 x 5,2)cm; 01 chiếc bút bi, hiệu Bến Nghé, Model: BT-5, đều không còn giá trị sử dụng, là các công cụ phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước đối với các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1172, màu đen, số Imei: 356878075266303 của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu Đen, số Imei: 351162963126167, gắn sim số thuê bao 0398957140 của bị cáo Lê Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1174, màu đen, số Imei:



352428905787302, gắn sim số thuê bao 0976769964 của bị cáo Hoàng Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imei: 356726084809110, gắn sim số thuê bao 0345376007 của bị cáo Phạm Đình Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, số Imei: 862758040651234, gắn sim số thuê bao 0921546227 của bị cáo Lê Xuân A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số Imei: 356555081052667, gắn sim số thuê bao 0942284147 của Nguyễn Xuân Tr.

*(Vật chứng có số lượng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2022 giữa Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự Tp. B).*

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 100.000đ cho Phạm Triệu L; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52S 5G, màu tím, số Imei 1: 350346450892321, số Imei 2: 350895260892327 cho bị cáo Nguyễn Thị H; Trả 01 đầu CPU máy tính hiệu VSP, màu đen đỏ; 01 màn hình máy tính hiệu SamSung, màu đen, model: S19B350B, S/N: MQDQHYCCB01393L và 01 cái bàn gỗ, màu vàng, kích thước (01 x 0,73 x 0,5)m, cho chị Võ Ngọc Hải M quản lý, sử dụng.

Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 16.373.500 đồng ( Mười sáu triệu, ba trăm bảy mươi ba ngàn, năm trăm đồng) của bị cáo Lê Thị L, 15.800.000 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm ngàn đồng) của bị cáo Lê Anh T, 15.311.000 đồng (Mười lăm triệu, ba trăm mười một ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị H, 7.805.000 đồng (Bảy triệu, tám trăm lẻ năm ngàn đồng) của bị cáo Hoàng Văn B, 2.657.500 đồng (Hai triệu, sáu trăm năm bảy ngàn, năm trăm đồng) của bị cáo Phạm Đình Th, 351.000 đồng (Ba trăm năm một ngàn) của bị cáo Lê Xuân A.

Truy thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 776.000đ (Bảy trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) là  $\frac{1}{2}$  giá trị căn phòng bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Thị L, Lê Anh T, Nguyễn Thị H, Phạm Đình Th, Hoàng Văn B, Lê Xuân A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng ( Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được

quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh, VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an TP. B;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**